

Hải Phòng, ngày tháng năm 2025

**BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH BAN HÀNH
QUY ĐỊNH CHI TIẾT THI HÀNH MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT TRẬT
TỰ, AN TOÀN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ SỐ 36/2024/QH15 TRÊN ĐỊA
BÀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG VỚI QUYẾT ĐỊNH SỐ 05/2025/QĐ-
UBND NGÀY 17/01/2025 CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG
QUY ĐỊNH CHI TIẾT THI HÀNH MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT TRẬT
TỰ, AN TOÀN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ SỐ 36/2024/QH15 TRÊN ĐỊA
BÀN TỈNH HẢI DƯƠNG**

STT	QUYẾT ĐỊNH SỐ 05/2025/QĐ- UBND NGÀY 17/01/2025 CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG	DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH BAN HÀNH QUY ĐỊNH CHI TIẾT THI HÀNH MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT TRẬT TỰ, AN TOÀN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ SỐ 36/2024/QH15 TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG (NỘI DUNG QUY ĐỊNH)	THUYẾT MINH
1	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh	Kế thừa nội dung
2	Điều 2. Đối tượng áp dụng	Điều 2. Đối tượng áp dụng	Sửa đổi theo hướng cụ thể hóa thêm các nhóm đối tượng chịu tác động bởi Quyết định
3		Điều 3. Giải thích từ ngữ	Bổ sung do Quyết định số 05/2025/QĐ-UBND chưa có
4	Điều 3. Phạm vi hoạt động của xe thô sơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ	- Điều 12. Thời gian hoạt động - Điều 13. Phạm vi hoạt động - Điều 14. Điều kiện của xe chở hàng bốn bánh có gắn động, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ khi tham gia giao thông - Điều 15. Chấp hành quy định khi tham gia giao thông	Sửa đổi theo hướng cụ thể hóa và tách riêng từng nội dung (thời gian hoạt động, phạm vi hoạt động, điều kiện của xe chở hàng bốn bánh có gắn động, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ khi tham gia giao thông; chấp hành quy định khi tham gia giao

			thông)
5	Điều 4. Thời gian hoạt động của xe vệ sinh môi trường, xe ô tô chở vật liệu xây dựng, phế thải rời trong đô thị	- Điều 10. Hoạt động của xe vệ sinh môi trường - Điều 11. Hoạt động của xe chở vật liệu xây dựng, phế thải rời	Sửa đổi theo hướng tách riêng hai loại phương tiện (xe vệ sinh môi trường và xe chở vật liệu xây dựng, phế thải rời) và quy định cụ thể, chi tiết hơn
6	Điều 5. Hoạt động vận tải đường bộ trong đô thị	- Điều 4. Hoạt động vận tải hành khách theo tuyến cố định trong đô thị - Điều 5. Hoạt động vận tải khách du lịch bằng xe ô tô, vận tải khách theo hợp đồng trong đô thị - Điều 6. Hoạt động vận tải hành khách bằng xe taxi trong đô thị - Điều 7. Hoạt động vận tải hàng hóa bằng xe ô tô trong đô thị - Điều 8. Hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trong đô thị - Điều 9. Thời gian, phạm vi hoạt động cụ thể cho một số loại xe	Sửa đổi theo hướng tách riêng từng loại phương tiện (phân loại theo từng nhóm: vận tải hành khách theo tuyến cố định; vận tải khách du lịch bằng xe ô tô, vận tải khách theo hợp đồng; vận tải hành khách bằng xe taxi; vận tải hàng hóa bằng xe ô tô; vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt) và quy định cụ thể, chi tiết hơn
7	Điều 6. Tỷ lệ phương tiện vận chuyển hành khách công cộng có thiết bị hỗ trợ cho người khuyết tật trong đô thị	Điều 8. Hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trong đô thị	Sửa đổi theo hướng bổ sung thêm các quy định chi tiết các điều kiện đối với xe buýt
8	Điều 7. Sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa	- Điều 16. Điều kiện của phương tiện vận chuyển - Điều 17. Điều kiện của người điều khiển phương tiện vận chuyển - Điều 18. Phạm vi, tuyến đường, thời gian hoạt động - Điều 19. Dừng xe, đỗ xe, đón, trả hành khách, xếp dỡ hàng hóa	Sửa đổi theo hướng quy định cụ thể, chi tiết hơn (quy định cụ thể về điều kiện của phương tiện vận chuyển; điều kiện của người điều khiển phương tiện vận chuyển; phạm vi, tuyến đường, thời gian hoạt động; dừng xe, đỗ xe, đón, trả hành khách,

			xếp dỡ hàng hóa)
9	Điều 8. Thời gian, phạm vi hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe bốn bánh có gắn động cơ và hoạt động vận chuyển hàng hóa bằng xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ	- Điều 12. Thời gian hoạt động - Điều 13. Phạm vi hoạt động - Điều 14. Điều kiện của xe chở hàng bốn bánh có gắn động, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ khi tham gia giao thông - Điều 15. Chấp hành quy định khi tham gia giao thông	Sửa đổi theo hướng lồng ghép chung quy định đối với xe chở hàng bốn bánh có gắn động, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ
10	Điều 9. Điều khoản thi hành		Kế thừa và trình bày tại Quyết định ban hành Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15 trên địa bàn thành phố Hải Phòng